

Số: 459/2023/QĐCNTTLH

Thủy Nguyên, ngày 27 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Đức H1 và chị Nguyễn Thị H2 về việc nuôi con khi ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2023 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn, nuôi con chung của anh Bùi Đức H1 và chị Nguyễn Thị H2.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Anh Bùi Đức H1, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện N, thành phố P và chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện N, thành phố P.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 9 năm 2023 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức H1 và chị Nguyễn Thị H2 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Bùi Đức H1 và chị Nguyễn Thị H2 thống nhất thỏa thuận: Anh Bùi Đức H1 trực tiếp nuôi 02 con chung tên Bùi Phong H, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2014 và Bùi Thị Thu H3, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2016; Chị Nguyễn Thị H2 trực tiếp nuôi con chung tên Bùi Đình P, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2019; cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Đức H1 và chị Nguyễn Thị H2 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Bùi Đức H1 và chị Nguyễn Thị H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố P;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã X, huyện N, TP. P (ĐKKH ngày 15/3/2013);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Vân**